

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Điện thoại: 02633. 976 888 Email: vanthudn5.2012@gmail.com Tài khoản: 1020831973 tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- CN Bảo Lộc, Lâm Đồng. Mã số thuế: 0104297034-007 Đại diện là ông: Trần Văn Tuấn Chức vụ: Giám đốc</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: ___ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Địa điểm giao hàng: Kho vật tư Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác); 2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng; 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. E-ĐKCT của hợp đồng; 5. E-ĐKC của hợp đồng; 6. E-HSDT và các văn bản làm E-HSDT của nhà thầu trúng thầu (nếu có); 7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); 8. Các tài liệu kèm theo khác : <ul style="list-style-type: none"> - CO/CQ và tờ khai hải quan, phiếu bảo hành, bản cam kết bảo hành, các tài liệu khác (nếu có). Biên bản thương thảo Hợp đồng. - Các văn bản, tài liệu liên quan đến việc thay thế, sửa đổi, chi tiết hoá hay làm rõ những công việc thuộc hợp đồng được 2 bên thống nhất (nếu có)
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người nhận: Bộ phận văn thư - Địa chỉ: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, địa chủ số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng - Điện thoại: 0263.3976.888 - Địa chỉ email: vanthudn5.2012@gmail.com
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Thời hạn nhà thầu giao nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng.

E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày sau khi có biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: __ [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu nêu trong E-HSDT].
E-ĐKC 7.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp:</p> <p>1. Chủ đầu tư và nhà thầu có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.</p> <p>2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế một trong hai bên có thể yêu cầu giải quyết tranh chấp đó qua Tòa án có thẩm quyền tại Lâm Đồng theo quy định pháp luật hiện hành tại Việt Nam.</p> <p>Quyết định của Tòa án có thẩm quyền được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai bên.</p> <p>Trong thời gian chờ phán xử của tòa án, các bên phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ khác không liên quan đến vấn đề đang tranh chấp.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:</p> <p>- Tài liệu kỹ thuật, bản vẽ mô tả đặc tính kỹ thuật của thiết bị (đối với hàng hóa có yêu cầu): 01 Bộ gốc.</p> <p>- Nhà thầu phải cung cấp CO theo quy định của pháp luật về CO (bản gốc hoặc bản sao y theo quy định), CQ của nhà sản xuất (bản gốc hoặc bản sao theo quy định) và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật chứng minh hàng hóa đúng nhãn hiệu, xuất xứ theo quy định của Hợp đồng đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu và tờ khai hải quan</p> <p>- Trường hợp CO, CQ cung cấp cho nhà nhập khẩu không phải là nhà thầu thì Nhà thầu phải cung cấp CO, CQ (bản sao có chứng thực theo quy định) và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật kèm theo các tài liệu bao gồm: Hợp đồng mua bán, hóa đơn (các tài liệu phải kết nối bắc cầu từ nhà nhập khẩu đến nhà thầu cung cấp cho gói thầu này) để chứng minh nguồn gốc hàng hóa có xuất xứ rõ ràng.</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: <i>Trọn gói.</i>
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: <i>“Cố định” đối với hợp đồng trọn gói</i>
E-ĐKC 12.3	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định

	rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 13.1	<p>Tạm ứng: 10% giá trị hợp đồng trước thuế tương ứng với số tiền.... đồng.</p> <p>- Thời gian tạm ứng: Chủ đầu tư tạm ứng cho bên B trong vòng 90 ngày khi bên A nhận được giấy đề nghị tạm ứng và thư bảo lãnh tạm ứng do ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành có giá trị tương ứng.</p>
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán:</p> <p>a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản 100%.</p> <p>b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 90 ngày kể từ ngày Bên A nhận được hồ sơ chứng từ hợp lệ.</p> <p>c) Số lần thanh toán:</p> <p>- Thanh toán lần 1: Bên A thanh toán cho Bên B là 60% giá trị nghiệm thu hợp đồng (bao gồm tiền tạm ứng nếu có) trong vòng 90 ngày sau khi bên B thực hiện hoàn thành công việc cung cấp hàng hóa và các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa của hợp đồng và hai Bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành và Bên B cung cấp đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán gồm các chứng từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị thanh toán của bên B; + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán; + Hóa đơn tài chính hợp lệ; + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành đưa thiết bị vào sử dụng; + Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) bản sao có chứng thực và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật và tờ khai hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu theo quy định tại Chương V của E-HSMT. Đối với hàng hóa của các nhà sản xuất trong nước có đơn giá trên 10 (mười) triệu đồng đã bao gồm các loại phí, lệ phí và thuế thì phải có giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc văn bản tương đương do nhà sản xuất cấp <p>- Thanh toán lần 2: 30% giá trị hợp đồng giữ lại để bảo hành lỗi dao động cánh hướng, thời gian bảo hành lỗi dao động cánh hướng là 6 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng, sau khi kết thúc thời gian bảo hành và lỗi dao động cánh hướng đã được xử lý triệt để hoặc khi Bên B cung cấp cho Bên A thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp, có giá trị và thời gian bảo hành tương ứng và Bên A nhận đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ trong vòng 90 ngày Bên A thanh toán cho Bên B hồ sơ bao gồm các chứng từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị thanh toán; + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán; + Bản phô tô bảng tính giá trị đề nghị thanh toán đợt 1; + Biên bản nghiệm thu xác nhận hệ thống điều tốc cánh hướng

	<p>không còn dao động; + Hợp đồng phôi tô. - Thanh toán lần 3: 10% giá trị hợp đồng giữ lại để bảo hành chung của hợp đồng trong vòng 90 ngày sau khi kết thúc thời gian bảo hành hoặc khi Bên B cung cấp cho Bên A thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp, có giá trị và thời gian bảo hành tương ứng và Bên A nhận đầy đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ sau: + Giấy đề nghị thanh toán; + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán; + Bản phôi tô bảng tính giá trị đề nghị thanh toán đợt 1, đợt 2; + Bảo lãnh bảo hành của ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ bảo hành của chủ đầu tư cấp; + Hợp đồng phôi tô. + Biên bản thanh lý hợp đồng Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.</p>
E-ĐKC 15.2	Quyền: ___ [<i>trường hợp gói thầu hàng hóa cần có quy định về quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, nhà thầu về quyền tác giả và các quyền khác thì chủ đầu tư quy định rõ tại Mục này</i>]
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Toàn bộ hàng hóa sẽ được bọc kín bằng vật liệu chống thấm nước. Hàng hóa đóng gói phải bảo đảm để vận chuyển không bị va đập gây nên hư hỏng trong quá trình vận chuyển.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm Bên B có trách nhiệm mua bảo hiểm vận chuyển đối với hàng hóa cho đến thời điểm chuyển giao quyền sở hữu cho Bên A.
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm công trình. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm công trình, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Chi tiết như phụ lục đính kèm. + Cung cấp các tài liệu cần thiết để hướng dẫn lắp ráp, bảo dưỡng thiết bị được cung cấp (nếu có).
E-ĐKC 21.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: Các thiết bị nguyên bộ thì kiểm tra tình trạng bên ngoài, đảm bảo tình trạng bên ngoài tốt; Kiểm tra bao bì, name plate, CO/CQ của sản phẩm bao gồm bản dịch ra tiếng Việt do đơn vị có chức năng dịch thuật, đo kiểm các thông số của sản phẩm; tờ khai hải quan; Các thiết bị, vật tư lẻ cũng như bộ phận máy móc, các chức năng chưa thể kiểm tra vận hành ngay được thì tiến hành kiểm tra tình trạng bên ngoài, đảm bảo không có bất thường theo quy cách của nhà sản xuất. Việc thử nghiệm, đánh giá chất lượng thiết bị sẽ tiến hành sau trong thời gian sớm nhất, nếu

	có bất thường sẽ thông báo cho nhà thầu.
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Kho vật tư Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.
E-ĐKC 22	- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại. 1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng. Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 2% giá trị phần hàng hóa giao chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8 %. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. <i>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i>
E-ĐKC 23.3	Thời hạn bảo hành là: 12 tháng kể từ ngày có biên bản nghiệm thu. Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 05 ngày.
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.

Phần 4. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương này bao gồm các biểu mẫu mà sau khi ghi thông tin hoàn chỉnh sẽ trở thành một phần của Hợp đồng. Mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và Mẫu bảo lãnh tiền tạm ứng dành cho Nhà thầu trúng thầu ghi thông tin và hoàn chỉnh sau khi được trao hợp đồng.